

XUẤT BẢN SÁCH KHOA HỌC XÃ HỘI TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ (TRƯỜNG HỢP NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI)

NGUYỄN XUÂN DŨNG^(*)

Nhà xuất bản Khoa học xã hội (sau đây viết tắt là Nhà xuất bản) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (VASS, sau đây viết tắt là Viện Hàn lâm)^(*). Với chức năng, nhiệm vụ được giao, Nhà xuất bản không chỉ xuất bản những ấn phẩm thực sự có giá trị khoa học nhằm nâng cao trình độ, vị thế khoa học của Việt Nam trong khu vực và thế giới; công bố các nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực KHXH và nhân văn để phát triển lý luận, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm phục vụ quốc phòng, an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế biển..., mà còn tham gia biên soạn và xuất bản các công trình trọng điểm cấp quốc gia về KHXH^(**);

đặc biệt là xuất bản các ấn phẩm với đề tài nghiên cứu chuyên sâu, dù phổ người đọc hẹp, để lưu giữ những kết tinh quý giá cho xã hội và phục vụ lâu dài cho công tác nghiên cứu khoa học, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội...

Nhiều công trình khoa học tiêu biểu, những bộ sách lớn, thể hiện tinh hoa và trí tuệ Việt Nam cũng như thế giới phục vụ công tác nghiên cứu và truyền bá tri thức về KHXH được xuất bản tại Nhà xuất bản đã góp phần vào việc vinh danh các nhà khoa học được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ và Giải vàng sách hay, Giải vàng sách đẹp của Giải thưởng Sách Việt Nam hàng năm... Các giải thưởng này dành cho những bộ sách đồ sộ không chỉ về độ lớn, độ dày, mà còn về giá trị tri thức chứa đựng trong đó. Một trong những nỗ lực không nhỏ của Nhà xuất bản là duy trì và phát triển dòng sách chuyên biệt về lĩnh vực nghiên cứu KHXH của mình, né tránh việc chạy theo thị hiếu phổ thông, giữ vững truyền thống và chức năng xuất bản sách KHXH.

^(*) Xem: Nghị định số 109/2012/NĐ-CP ngày 26/12/2012 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện VASS.

^(**) Xem: Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nghiên cứu KHXH, tổng kết thực tiễn, xây dựng luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng XHCN.

^(*) Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

Nhìn một cách tổng quát, hoạt động xuất bản của Nhà xuất bản thời gian qua đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Viện Hàn lâm. Tuy nhiên, năng lực xuất bản nói chung, năng lực xuất bản sách KHXH nói riêng (khả năng biên tập, in ấn, phát hành các xuất bản phẩm để chuyển tải thông tin, đáp ứng nhu cầu của bạn đọc, phục vụ cho việc thực hiện mục tiêu xuất bản và mang lại lợi ích kinh tế - xã hội nhất định) của Nhà xuất bản còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc... Điều này đang trở thành thách thức rất lớn cho sự phát triển của Nhà xuất bản.

Trong bối cảnh kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và đòi hỏi thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao trong tình hình mới, cần thiết phải nghiên cứu một cách có hệ thống về năng lực xuất bản của Nhà xuất bản thời gian qua, chỉ ra những thành tựu cũng như hạn chế, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực xuất bản ở Nhà xuất bản đến năm 2020. Đây cũng là nội dung mà bài viết đề cập.

1. Thực trạng năng lực xuất bản sách của Nhà xuất bản KHXH giai đoạn 2007-2013

Về cơ bản, có thể xem xét vấn đề năng lực xuất bản ở Nhà xuất bản trên một số hoạt động chủ yếu sau:

- Qua từng giai đoạn phát triển khác nhau, cơ cấu tổ chức và bộ máy của Nhà xuất bản từng bước kiện toàn và hoàn chỉnh theo hướng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, hạn chế những chồng chéo, bất cập nhằm mang lại hiệu quả cao nhất. So với trước đây, nhân lực ở Nhà xuất bản tăng không nhiều, nhưng trình độ của đội ngũ cán bộ ngày một tăng, chuyên môn nghiệp

vụ liên quan đến hoạt động biên tập xuất bản được nâng cao và trưởng thành rõ rệt. Hầu hết đội ngũ cán bộ được đào tạo cơ bản từ các trường đại học khối ngành KHXH và nhân văn, trong đó số cán bộ có trình độ sau đại học chiếm khoảng 30%. 40% biên tập viên đã học các lớp lý luận chính trị chương trình trung, cao cấp và nắm vững lý luận Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng trên các lĩnh vực chủ yếu của đời sống chính trị - xã hội. Đây là nguồn nhân lực quan trọng góp phần quyết định chất lượng xuất bản phẩm thông qua việc thẩm định, biên tập bản thảo bảo đảm đúng định hướng chính trị, không vi phạm về quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Số cán bộ làm công tác nghiệp vụ như: kế hoạch - sản xuất, phát hành sách, tổ chức - hành chính... về cơ bản, đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Để ổn định và phát triển, Nhà xuất bản đã triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý đơn vị một cách hợp lý; thường xuyên cử cán bộ đi đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ hàng năm và dài hạn, chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, bồi dưỡng nghiệp vụ biên tập - xuất bản... Trên cơ sở quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, Nhà xuất bản đã thực hiện đúng quy trình, bảo đảm dân chủ công khai và khách quan trong việc tiến hành bổ nhiệm đội ngũ cán bộ cấp phòng và tương đương, tuổi bình quân dưới 40, trong đó 60% là cán bộ nữ. Đây là những cán bộ có năng lực và khả năng phát triển.

- Hoạt động biên tập là khâu trung tâm trong toàn bộ quy trình xuất bản, được xác định là xương sống của hoạt

động xuất bản, tạo động lực cho các bộ phận liên quan và ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của Nhà xuất bản. Đội ngũ biên tập viên chịu trách nhiệm biên tập các bản thảo theo chuyên ngành KHXH, khoa học nhân văn và sách dịch. Trong quá trình hợp tác để có một tác phẩm hoàn chỉnh, biên tập viên và tác giả cần có tiếng nói chung, vì thế biên tập viên phải dành nhiều thời gian cho công tác thẩm định, biên tập và trao đổi với tác giả. Trình độ, chất lượng của công tác biên tập là nhân tố ảnh hưởng chi phối trực tiếp đến tiến độ in ấn và công tác phát hành.

Quy trình biên tập ở Nhà xuất bản khá chặt chẽ, từ khâu thẩm định, biên tập, duyệt cấp phòng đến Tổng Biên tập được đảm bảo thực hiện một cách nghiêm ngặt, vì vậy hầu hết xuất bản phẩm đảm bảo về chất lượng cả nội dung và hình thức, luôn nhận được sự tin cậy và đánh giá cao của bạn đọc.

- Ngoài việc biên tập, in ấn và phát hành, số xuất bản phẩm là kết quả nghiên cứu của các đề tài cấp Bộ (cấp Viện Hàn lâm), Nhà xuất bản còn tổ chức liên kết xuất bản và các dịch vụ xuất bản để tăng nguồn thu, đảm bảo duy trì bộ máy hoạt động. Mở rộng liên kết xuất bản được coi là một trong các phương thức hoạt động nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động xuất bản, không chỉ mang lợi ích cho nhà xuất bản với bên liên kết và tác giả, mà còn mang lợi ích cho người đọc.

Hoạt động liên kết xuất bản bước đầu mở rộng ra các tổ chức, học viện, trường đại học, các tác giả, các nhà sách, công ty phát hành sách trên phạm vi cả nước, tập trung vào các loại sách chuyên khảo, giáo trình, tài liệu tham

khảo phục vụ cho công tác nghiên cứu, học tập, giảng dạy... Với uy tín và thương hiệu của mình, Nhà xuất bản đã nhận được sự cộng tác chặt chẽ của cộng tác viên là nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành thuộc các lĩnh vực khác nhau, góp phần xây dựng được các bản thảo đảm bảo chất lượng. Hoạt động này đã mang lại những kết quả rất đáng khích lệ, số xuất bản phẩm liên kết chiếm khoảng 3/4 số sách xuất bản hàng năm của Nhà xuất bản.

- Nhìn chung, xuất bản phẩm của Nhà xuất bản từng bước tạo được phong cách riêng, bìa sách khá ấn tượng, phù hợp với thể loại sách và nội dung sách nghiên cứu về KHXH.

- Hoạt động phát hành sách là một trong những nội dung chủ yếu cấu thành công tác xuất bản ở Việt Nam, doanh thu từ hoạt động phát hành sách quyết định tổng doanh thu của Nhà xuất bản. Trên cơ sở nắm bắt nhu cầu thị trường, từ năm 2010 đến nay, Trung tâm Phát hành Sách của Nhà xuất bản được thành lập và từng bước đi vào nề nếp - đây là bước ngoặt quan trọng trong hoạt động của Nhà xuất bản. Trung tâm chú trọng khai thác, mở rộng mạng lưới khách hàng, quảng cáo... thông qua trang web của Nhà xuất bản thường xuyên cập nhật và giới thiệu xuất bản phẩm theo các lĩnh vực xuất bản như: kinh tế, triết học, luật học, xã hội học, văn học, ngôn ngữ, tâm lý học, sử học, khảo cổ học, dân tộc học, gia đình và giới, nghiên cứu quốc tế, nghiên cứu vùng... kịp thời cung cấp xuất bản phẩm trên thị trường. Chỉ tính riêng giai đoạn 2007-2013, Nhà xuất bản đã tổ chức phát hành được khoảng 60% số lượng sách là kết quả của các đề tài cấp Viện Hàn lâm theo quy định.

- Việc mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xuất bản từng bước được Nhà xuất bản quan tâm, chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho quảng bá các xuất bản phẩm ra thị trường ngoài nước, như: hợp tác với Quỹ Văn hóa Hàn Quốc tổ chức dịch, in ấn và phát hành cuốn: *Cửu vân mộng - Giấc mơ chín tầng mây*/Kim Vạn Trọng (2008); Hợp tác với Quỹ Hỗ trợ và Giao lưu văn hóa Nhật Bản tổ chức dịch cuốn *Chuyện kể Xưa và Nay* (2012); Ký kết thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực xuất bản với Học viện Hồng Hà - Trung Quốc (2012)... Dịch tên sách, mục lục và tóm tắt nội dung xuất bản phẩm bằng tiếng Anh, Chỉ số sách quốc tế (ISBN) đưa vào xuất bản phẩm phục vụ cho việc giới thiệu sách ra nước ngoài. Tuy nhiên, hoạt động này còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở vật chất của Nhà xuất bản từ chỗ với diện tích làm việc chật hẹp, trang thiết bị phục vụ công tác biên tập - xuất bản hầu như không có, đến nay đã được cải thiện theo hướng ngày càng tốt hơn, diện tích làm việc rộng hơn, trang thiết bị làm việc... đầy đủ hơn.

Nhưng so với đòi hỏi của thực tiễn, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Nhà xuất bản còn thiếu thốn, thiếu những điều kiện cho hoạt động xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử...

- Từ chỗ ban đầu là một đơn vị được thụ hưởng toàn bộ (lương, hoạt động bộ máy, kế hoạch xuất bản, in, phát hành...) từ ngân sách Nhà nước, chuyển sang đơn vị tự chủ 100% về tổ chức, biên chế và kinh phí, nay thực hiện cơ chế tự chủ một phần theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Theo đó, Nhà xuất bản đã xây dựng *Quy chế chi tiêu nội bộ* và thực hiện chế độ tài chính theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Trong giai đoạn 2007-2013, nguồn thu được coi là “ổn định” cho hoạt động bộ máy, chi trả lương, các khoản theo lương, bảo hiểm, khấu hao tài sản cố định,... của Nhà xuất bản đảm bảo khoảng 35 - 40% tổng kinh phí, trong đó nguồn thu từ kinh phí xuất bản sách của Viện Hàn lâm chiếm khoảng 15% - 20%.

Như vậy, cân đối thu chi của Nhà xuất bản gặp rất nhiều khó khăn, nguồn thu không ổn định, không đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên.

Mặc dù có nhiều cố

Tình hình xuất bản sách của Nhà xuất bản Khoa học xã hội 2007-2013					
Năm	Số lượng đầu sách xuất bản	Số lượng đầu sách của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	Tổng số bản in	Tổng trang quy đổi khổ 14,5x20,5	Tổng trang quy đổi khổ 13x19
2007	160	40	86.380	57.142.890	68.571.468
2008	132	38	78.600	42.642.850	51.171.420
2009	200	53	171.460	99.744.300	119.693.160
2010	151	31	127.300	71.449.100	85.738.920
2011	130	30	79.940	44.185.680	53.022.816
2012	114	40	61.926	29.373.136	35.247.763
2013	129	56	68.570	37.737.460	45.284.952
Cộng	1016	288	674.176	382.275.416	458.730.499

gắng nhưng kết quả hoạt động của đơn vị chưa cao. Số lượng sách xuất bản trong giai đoạn 2007-2013 bình quân 150 đầu sách/năm, nếu năm 2007 xuất bản 160 tên sách, tổng số bản in là 86.380 bản, quy đổi khổ 14,5 x 20,5cm là 57.142.890 trang, số liệu tương ứng của năm 2013 là 129 đầu sách, 68.570 bản và 37.737.460 trang (*xem bảng*). Trong đó, đã xuất bản 288 đầu sách của Viện Hàn lâm giao (bình quân 41,1 đầu sách/năm), chiếm khoảng 70% số bản thảo/năm của Viện Hàn lâm (năm 2007 xuất bản 40 đầu sách, số liệu tương ứng năm 2008 là 38, năm 2009 là 53, năm 2010 là 31, năm 2011 là 30, năm 2012 là 40 và năm 2013 là 56).

Như vậy, có thể nói, trong điều kiện đầy khó khăn thách thức như hiện nay, dù rằng do đặc thù xuất bản phẩm khoa học xã hội chuyên ngành hẹp, là những nghiên cứu cơ bản và phổ người đọc hẹp thì nhiều bộ sách, cuốn sách quý có giá trị khoa học vẫn đang được xuất bản, phục vụ trực tiếp, kịp thời cho nhu cầu của xã hội, cũng như để lưu giữ những kết tinh quý giá phục vụ lâu dài cho công tác nghiên cứu khoa học, phục vụ phát triển đất nước. Tính tư tưởng và chất lượng khoa học trong từng xuất bản phẩm vẫn được xác định là mục tiêu hoạt động, không chạy theo xu hướng thương mại hóa của thị trường. Chất lượng xuất bản phẩm của Nhà xuất bản ngày càng được nâng cao, góp phần khẳng định “thương hiệu” của Nhà xuất bản. Hơn nữa, cùng với công tác thông tin, truyền thông KHXX, xuất bản là một trong những khâu rất quan trọng, “...không chỉ phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học của Viện và cả nước, mà còn là kênh để Viện trực tiếp đóng góp thường xuyên, lâu dài cho sự

nghiệp phát triển ngành khoa học xã hội quốc gia, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”^(*).

Tuy nhiên, dù đã chuyển sang thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã nhiều năm nhưng hiệu quả kinh doanh của Nhà xuất bản còn thấp. Nhà xuất bản chưa chủ động xây dựng được kế hoạch xuất bản do còn phụ thuộc vào nguồn bản thảo từ kết quả nghiên cứu của các đề tài cấp Viện Hàn lâm và đề tài từ đối tác liên kết. Nguồn thu chủ yếu của Nhà xuất bản là từ hoạt động liên kết và dịch vụ xuất bản ngày càng bị thu hẹp. Năng lực tài chính, cơ sở vật chất còn yếu và thiếu; nguồn vốn không có; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế; chưa có những điều kiện tối thiểu để triển khai xuất bản và phát hành sách điện tử... Chưa chủ động tìm biện pháp, cách thức để hướng tới thị trường trong và ngoài nước, chưa tương xứng với đòi hỏi của yêu cầu nhiệm vụ, vị thế của Viện Hàn lâm trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Nhà xuất bản chưa tập trung nghiên cứu, đề xuất được giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn và giải quyết kịp thời những vấn đề bất cập trong hoạt động xuất bản. Số biên tập viên có trình độ học vấn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn, như: kiến thức chung còn thấp so với yêu cầu; thiếu năng động trong việc tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức; thiếu khả năng phát hiện vấn đề, đặt yêu cầu, gợi mở và chỉnh lý nội dung; hạn chế trong công tác tổ

(*) Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, báo *Nhân dân* ngày 03/12/2013.

chức, khai thác bản thảo; thụ động trong tổ chức mạng lưới cộng tác viên; chưa nắm chắc hệ thống quy trình, quy chế trong công tác biên tập...

Nhà xuất bản chưa có cơ chế phù hợp nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng vào làm việc tại đơn vị, nên đội ngũ cán bộ hụt hẫng, số cán bộ được tuyển dụng chưa đáp ứng các vị trí việc làm, nhiều vị trí việc làm phải kiêm nhiệm. Hầu hết biên tập viên không có khả năng làm tốt được cả hai nhiệm vụ là khai thác bản thảo và xử lý bản thảo; chưa nhanh nhạy, thích ứng với cơ chế thị trường nên không khai thác được đề tài, tổ chức được bản thảo. Bất cập lớn nhất hiện nay là sự thiếu hụt biên tập viên có trình độ cao cũng như kinh nghiệm thực tiễn trong việc tổ chức, thẩm định, biên tập bản thảo, do vậy Nhà xuất bản gặp khó khăn khi xử lý các bản thảo khó và “nhạy cảm”, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng xuất bản phẩm... Số biên tập viên có kinh nghiệm, có khả năng làm việc độc lập, theo thời gian đã và sẽ nghỉ chế độ, trong khi số biên tập viên trẻ, mới được tuyển dụng vẫn còn hạn chế về trình độ kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ. Một số biên tập viên còn yếu về trình độ lý luận, chuyên môn và nhận thức chính trị, chưa đủ khả năng để tiếp cận trao đổi, xây dựng mạng lưới cộng tác viên.

Mặt khác chưa đầu tư thích đáng cho việc cử cán bộ đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là đội ngũ biên tập viên chất lượng cao.

Liên kết xuất bản gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện đúng các quy định của Luật Xuất bản. Một số xuất bản phẩm liên kết chưa đảm bảo chất lượng, nhất là về nội dung.

Khâu thiết kế minh họa sách (bìa, maket sách, kiểu chữ...) còn kém, nhiều cuốn sách khô cứng, nặng nề, thiếu hấp dẫn người đọc. Chưa cập nhật công nghệ hiện đại nên việc thiết kế thiếu chuyên nghiệp. Chưa quan tâm đến công tác bảo quản và lưu giữ phần mềm chứa nội dung bản thảo (được coi như tài sản của nhà xuất bản), can, các biện pháp chống in lậu, nôi bản.

Hoạt động phát hành sách chưa mang lại những kết quả như mong muốn, một mặt, do đặc thù xuất bản phẩm của Nhà xuất bản mang tính hàn lâm cao, số sách với đề tài nghiên cứu chuyên sâu khá nhiều^(*), mặt khác, do không có vốn, không có hệ thống cơ sở phát hành trên cả nước, cơ quan chủ quản không hỗ trợ kinh doanh. Trong khi đó, muốn phát hành sách tốt cần có những hậu thuẫn rất lớn về một thị phần tiêu thụ truyền thống khổng lồ, có hệ thống phát hành theo các đơn vị hành chính từ trung ương đến cơ sở, có những dự án quốc gia, dự án của ngành... Bên cạnh đó, Nhà xuất bản chưa có chính sách thưởng hoa hồng môi giới, chi hỗ trợ tiếp thị, chi quản lý phát hành để khuyến khích việc bán số sách hiện còn tồn kho và đẩy nhanh việc bán các loại sách sau in ấn.

Những tồn tại, hạn chế trên đây do nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau, nhưng chủ yếu là do:

- *Thứ nhất*, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xuất bản còn thiếu, chưa đồng bộ, cơ chế chính sách chưa rõ ràng. Nhiều cơ chế, chính sách về thuế,

^(*) Chẳng hạn các nghiên cứu cơ bản về biển đảo, về lịch sử phát triển của đất nước... qua các tài liệu Hán Nôm, tiếng Anh, tiếng Pháp... tại kho lưu trữ của các cơ quan nghiên cứu về KHXH ở Việt Nam.

đầu tư, nhân lực chưa được quan tâm đúng mức. Cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản chưa thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức tư tưởng và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo và biên tập viên.

Hoạt động xuất bản chịu tác động mạnh từ nhiều phía, thị trường xuất bản ở Việt Nam ngày càng xã hội hóa mạnh mẽ với sự tham gia của nhiều thành phần, tổ chức kinh tế - xã hội có các lĩnh vực xuất bản đan xen lẫn nhau, cả nước hiện có 65 nhà xuất bản.

Nguyên nhân chủ yếu và trước hết của những hạn chế và bất cập chính là ở cơ chế tự chủ tài chính 100% (trước năm 2013). Đối với Nhà xuất bản hoạt động ở lĩnh vực mang tính đặc thù như xuất bản sách KHXH - đây là thách thức rất lớn đối với sự tồn tại và phát triển bền vững của đơn vị. Thiếu sự hỗ trợ của Nhà nước thì vấn đề quan tâm trước hết của Nhà xuất bản là doanh thu và lợi nhuận. Để có kinh phí trả lương cho cán bộ, viên chức và đảm bảo cho hoạt động bộ máy thường xuyên nhằm trước hết là duy trì sự tồn tại, sau đó mới tính đến sự phát triển, các xuất bản phẩm của Nhà xuất bản khó có thể đảm bảo giữ được tính khoa học cũng như hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Thứ hai, ngoài *Quy chế về xuất bản và công tác phát hành sách của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam* - của cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nay không còn phù hợp, chưa có bộ phận tham mưu giúp việc chuyên trách công tác xuất bản. Quỹ hỗ trợ xuất bản không có gây ảnh hưởng đến việc khai thác đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, trình bày, in ấn, mua bản quyền, phát hành sách... ở thị trường trong nước cũng như quảng bá giới thiệu xuất bản

phẩm ra thị trường nước ngoài... Sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương với Viện Hàn lâm trong hoạt động xuất bản chưa chặt chẽ.

- *Thứ ba*, về phía Nhà xuất bản, do các nhà xuất bản khác cũng có chức năng, nhiệm vụ như Nhà xuất bản KHXH, thị trường xuất bản vốn đã biến động, ngày càng trở nên phức tạp, tiêu cực, không bình đẳng. Giá nguyên, vật liệu phục vụ ngành in và công in ấn tăng, dẫn đến giá thành sách cao, hậu quả là người mua sách cũng không mặn mà. Việc duy trì hoạt động xuất bản sách khoa học lành mạnh, chất lượng gặp nhiều khó khăn. Đây là yếu tố ảnh hưởng và chi phối khiến thị trường sách khoa học xã hội cạnh tranh gay gắt, tác động không nhỏ đến hoạt động tự hạch toán kinh doanh của Nhà xuất bản.

Năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý chưa đáp ứng nhu cầu của thực tiễn. Do khó khăn về kinh phí nên Nhà xuất bản chưa quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ biên tập - xuất bản, phát hành sách khoa học xã hội để đáp ứng yêu cầu phát triển và hiện đại hóa trong tình hình mới.

Công tác liên kết xuất bản còn hạn chế, nguyên nhân chủ yếu là do: *một*, về phía Nhà xuất bản chưa xây dựng được các quy định cụ thể nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động liên kết như: Quy chế liên kết xuất bản, quy định quy trình thẩm định, biên tập bản thảo liên kết (từ khâu tiếp nhận đề tài/bản thảo, thẩm định, biên tập, trường hợp đặc biệt); chưa thực hiện nghiêm túc các nội dung đã quy định trong hợp đồng liên kết xuất bản, chưa cương quyết thực hiện các quy định pháp luật để đảm bảo tính pháp lý, ràng buộc trách nhiệm của đối tác liên kết; chưa tổ chức hội nghị

khách hàng để tri ân và nghe các ý kiến đóng góp nhằm nâng cao chất lượng xuất bản phẩm, tăng cường hợp tác giữa Nhà xuất bản với các đối tác liên kết; chưa đánh giá kịp thời đối với các biên tập viên giỏi...; *hai*, về phía đối tác liên kết, vì lợi nhuận trong kinh doanh xuất bản phẩm (bán được nhiều sách, bán nhanh để thu hồi vốn...) là mục đích chính của một số đối tác liên kết nên việc tuân thủ các quy định của Nhà nước về xuất bản thường không được chú trọng. Mặt khác, hầu hết các xuất bản phẩm do các đối tác thực hiện, từ tổ chức bản thảo, mua bản quyền, tổ chức dịch (nếu là sách nước ngoài), đến biên tập, in và phát hành, trong khi Nhà xuất bản chỉ cấp phép xuất bản, nên khó kiểm soát chặt chẽ được quá trình xuất bản sách liên kết.

Cuối cùng, một mâu thuẫn không thể không nhắc đến trong hoạt động xuất bản ở Nhà xuất bản, và hệ quả được xác định là, không thể giải quyết hài hòa đồng thời hai nhiệm vụ, một bên, *nhu cầu tồn tại* (kinh doanh dựa trên thị hiếu) để đảm bảo tự chủ kinh phí hoạt động, và một bên, *nhu cầu phát triển bền vững* (việc định hướng những nền tảng căn bản cho xã hội thông qua việc xuất bản những tác phẩm có giá trị lâu bền) để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Một số giải pháp nâng cao năng lực xuất bản sách ở Nhà xuất bản KHXH trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ trên phạm vi toàn cầu, kéo theo những biến đổi trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động xuất bản không là ngoại lệ. Đánh giá về ngành công nghiệp xuất bản trên thế giới trong giai

đoạn toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, các nhà nghiên cứu cho rằng, ngành xuất bản đang rơi vào tình trạng khủng hoảng, với những đặc trưng nổi bật là: 1/ Lợi nhuận tài chính của xuất bản không cao; 2/ Phát triển thành các tập đoàn đa phương tiện gặp phải khó khăn do phải đầu tư dàn trải; 3/ Hướng tới các loại sách bán chạy (best-seller) làm phá vỡ dần ba chức năng truyền thống, nhất là chức năng tinh thần; và 4/ Việc quốc tế hóa xuất bản đòi hỏi đầu tư tài chính cao, đồng thời phải đối mặt với nhiều cơ chế pháp lý phức tạp;... đặc biệt là sự ra đời của mạng internet toàn cầu, với sự xuất hiện nhanh chóng của xuất bản và phát hành sách điện tử.

Từ thực trạng năng lực xuất bản của Nhà xuất bản trong giai đoạn vừa qua và bối cảnh trong nước và quốc tế mới, cần thiết "...phải đổi mới tổ chức và xây dựng cơ chế hoạt động cho phù hợp hơn với điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, kỹ thuật số. Cũng cố nâng cao thương hiệu của các nhà xuất bản, các tạp chí khoa học chuyên ngành bằng các tác phẩm, công trình có giá trị, chất lượng cao"^(*). Trước mắt có thể tập trung vào một số giải pháp được coi là cơ bản sau:

1. Đối với cơ quan quản lý Nhà nước

Thứ nhất, thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng về xuất bản thành chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan tham gia xây dựng pháp luật để thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng thành các quy định pháp luật một cách

^(*) Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại lễ Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, báo *Nhân dân*, ngày 03/12/2013.

kip thời làm cơ sở cho những nguyên tắc, chỉ đạo của Đảng đến được với thực tiễn của đời sống xã hội trong xu hướng hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới.

Thứ hai, chính sách và chế độ ưu đãi đối với hoạt động xuất bản, nghiên cứu điều chỉnh các cơ chế, chính sách thuế, đầu tư có ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xuất bản phù hợp với thực tiễn hoạt động xuất bản trong tình hình mới như: giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (dù nhiều nhà xuất bản không hoạt động theo luật doanh nghiệp) như: áp dụng chung mức thuế suất 5% (đối với đối tượng chịu thuế 5% và 10%); áp dụng mức thuế suất 2-3% (đối với đối tượng không chịu thuế) như nhiều nước ASEAN hiện nay.

Nghiên cứu, bổ sung thang bảng lương đối với ngạch biên tập viên nhà xuất bản, đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước.

Rà soát lại nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước trong việc đặt hàng, tài trợ, đầu tư cho hoạt động xuất bản.

Thứ ba, cần có mô hình hoạt động phù hợp với từng loại nhà xuất bản, trên cơ sở tính chất, quy mô hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ quản, theo đó nghiên cứu việc chuyển đổi mô hình tổ chức Nhà xuất bản cho phù hợp. Tăng cường năng lực, tiềm lực là những điều kiện cần thiết cho sự phát triển ổn định, đúng định hướng, đúng tôn chỉ mục đích của các nhà xuất bản. Trong cơ chế thị trường và trước yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế, cũng như những tác động tiêu cực đối với đời sống xuất bản, trong đó, hạn chế về cơ sở vật chất, kỹ thuật, quy mô vốn và khả năng thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao... sẽ làm cho các nhà

xuất bản khó có thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của mình. Vì vậy, cần sự phối hợp đồng bộ của nhiều cơ quan, ban ngành, nhưng trước hết và trên hết mang tính quyết định là vai trò của cơ quan chủ quản Nhà xuất bản. Thông qua chính sách, cơ chế thích hợp để có thể đầu tư vốn, cơ sở vật chất, kỹ thuật, trụ sở làm việc, đặt hàng cho nhà xuất bản, tập trung xuất bản sách, tài liệu phục vụ cho hoạt động của đơn vị...

2. Đối với Nhà xuất bản KHXH

Thứ nhất, thường xuyên bám sát đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng, sửa đổi bổ sung và ban hành nội quy, quy chế làm việc cũng như quy trình tác nghiệp theo từng lĩnh vực chuyên môn, coi đây là hành lang pháp lý quan trọng nhằm tạo ra những điều kiện thuận lợi để hoạt động của Nhà xuất bản đạt hiệu quả cao hơn. Áp dụng tiêu chuẩn ISO vào hoạt động quản lý của Nhà xuất bản, từng bước xây dựng Nhà xuất bản theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại.

Thứ hai, xây dựng quy hoạch tổng thể trên cơ sở Chiến lược phát triển Nhà xuất bản đến năm 2020. Quan tâm đến tính đặc thù của một nhà xuất bản chuyên ngành nhằm đến mục đích cuối cùng không chỉ là lợi nhuận, vì chạy theo lợi nhuận sẽ xa rời chức năng tư tưởng - văn hóa, xa rời nhiệm vụ, chức năng của Viện Hàn lâm.

Thứ ba, xây dựng chiến lược cán bộ và cơ cấu đội ngũ cán bộ một cách hợp lý cho từng giai đoạn. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ các cấp của Nhà xuất bản giai đoạn 2016-2021 đã được phê duyệt, luân chuyển đội ngũ cán bộ cấp phòng thường xuyên để nâng cao năng lực

quản lý. Đề bạt, bố trí kịp thời cán bộ theo tiêu chuẩn và quy hoạch đã đề ra, sát hợp với thực tiễn. Cử cán bộ đi tham quan, học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước, kể cả cử cán bộ đi đào tạo trình độ sau đại học. Quy hoạch và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ biên tập - xuất bản của đơn vị theo hướng chuyên nghiệp phù hợp với yêu cầu của nền xuất bản hiện đại. Có chính sách thu hút cán bộ trẻ, có năng lực chuyên môn cao liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến công tác biên tập - xuất bản vào làm việc tại Nhà xuất bản; mở rộng việc áp dụng chế độ biên tập kiêm chức, đảm bảo tất cả các lĩnh vực, thể loại, đề tài đều có biên tập viên chuyên.

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên để có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ cũng như tiến độ kế hoạch đề tài đã xây dựng, phát hiện những đề tài mà xã hội có nhu cầu.

- Sớm ban hành *Quy chế liên kết xuất bản* làm cơ sở cho hoạt động liên kết của đơn vị. Theo đó, có cơ chế cụ thể đối với cán bộ, biên tập viên của Nhà xuất bản khi tham gia khai thác bản thảo liên kết nói riêng và bản thảo sách tự xuất bản nói chung.

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới phát hành, triển khai có hiệu quả hoạt động tuyên truyền quảng cáo, tiếp thị xuất bản phẩm, giới thiệu đề tài của Nhà xuất bản ở trong và ngoài nước nhằm đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

- Nghiên cứu thành lập Chi nhánh Nhà xuất bản tại một số tỉnh, thành phố như Đà Nẵng, Buôn Ma Thuột để góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh xuất bản và phát triển bền vững “thương hiệu” của Nhà xuất bản □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại lễ Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Báo *Nhân dân* ngày 03/12/2013.
2. Báo Văn nghệ Trẻ, Hội Nhà văn, các năm 2012...
3. Luật Xuất bản, 2012.
4. Nhiều tác giả (2012), *Xuất bản Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*, Nxb. Thời đại, Hà Nội.
5. Phạm Thị Thu (2012), *Lý luận nghiệp vụ xuất bản*, Nxb. Thông tin - Truyền thông, Hà Nội.
6. Nguyễn Đình Thực (chủ nhiệm) (2010), Kỷ yếu đề tài: *Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ biên tập, xuất bản sách lý luận, chính trị, pháp luật trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật chủ trì.
7. Trương Quang Vinh (chủ nhiệm) (2010), Đề án cấp bộ: Các giải pháp tăng cường năng lực xuất bản sách pháp lý của Nhà xuất bản Tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và xây dựng Nhà nước pháp quyền, Nxb. Tư pháp chủ trì.